

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 39/2017/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 08 tháng 12 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số chính sách hỗ trợ thực hiện chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2017-2020**

<b>ĐẾN</b>	CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
	Số: 1635
	Ngày: 4/9/12
	Chuyên: ...

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
KHOÁ VII, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009;  
Xét Tờ trình số 8728/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua một số chính sách hỗ trợ thực hiện chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2017 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định một số chính sách hỗ trợ thực hiện chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2017-2020 với nội dung chủ yếu sau:

**1. Đối tượng áp dụng**

- Các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế được cấp văn bằng bảo hộ sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu và giống cây trồng mới (trừ các doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài);
- Các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến lĩnh vực sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Các nhiệm vụ của Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2017 - 2020 được ưu tiên hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ đối với các đặc sản của tỉnh Thừa Thiên Huế.

**2. Phạm vi điều chỉnh**

Các chính sách hỗ trợ thực hiện chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2017 - 2020.

**3. Các chính sách hỗ trợ**

a) Hỗ trợ theo định mức để khuyến khích phát triển tài sản trí tuệ, như sau:

- Tạo lập và đăng ký bảo hộ sáng chế, giải pháp hữu ích của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn: Mức hỗ trợ 30 triệu đồng/văn bằng bảo hộ được cấp.
- Tạo lập và đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn: Mức hỗ trợ 10 triệu đồng/văn bằng bảo hộ được cấp.
- Tạo lập và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu thông thường của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn: Mức hỗ trợ 10 triệu đồng/văn bằng bảo hộ được cấp.

- Tạo lập và đăng ký bảo hộ giống cây trồng mới của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn: Mức hỗ trợ 15 triệu đồng/văn bằng bảo hộ được cấp.

- Tạo lập và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận của đặc sản địa phương ra nước ngoài: Mức hỗ trợ 40 triệu đồng/văn bằng bảo hộ được cấp tại các nước ASEAN và 60 triệu đồng/văn bằng bảo hộ được cấp tại các nước khác.

- Hỗ trợ tham gia hội chợ, triển lãm giới thiệu đặc sản, sản phẩm làng nghề trong nước không quá 15 triệu đồng/01 cơ sở cho một lượt tham gia; hỗ trợ không quá 30 triệu đồng/01 cơ sở cho 01 lượt tham gia hội chợ, triển lãm giới thiệu đặc sản, sản phẩm làng nghề ở nước ngoài (được cơ quan quản lý lựa chọn). Mỗi cơ sở được hỗ trợ không quá 02 lượt/năm.

b) Hỗ trợ 50% kinh phí, để thực hiện các dự án sau:

- Áp dụng sáng chế, giải pháp hữu ích nhằm nâng cao năng suất, chất lượng các đặc sản trên địa bàn (kể cả sáng chế của nước ngoài không bảo hộ tại Việt Nam): Tổng kinh phí hỗ trợ không quá 500 triệu đồng/dự án.

- Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, quy trình sản xuất, sáng kiến; áp dụng các tiêu chuẩn tiên tiến trong trồng trọt, chăn nuôi; các tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến, bảo quản nông sản, đặc sản; áp dụng quy trình truy xuất nguồn gốc của sản phẩm; xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương gắn với phát triển thương hiệu các đặc sản Huế: Tổng kinh phí hỗ trợ không quá 200 triệu đồng/dự án.

c) Hỗ trợ 70% kinh phí, để thực hiện các dự án:

- Tạo lập, đăng ký bảo hộ và quảng bá nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận cho các đặc sản, sản phẩm làng nghề trên địa bàn: Tổng kinh phí hỗ trợ không quá 100 triệu đồng/dự án.

- Quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận cho các đặc sản địa phương, sản phẩm làng nghề, sản phẩm đặc thù của địa phương đã được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận: Tổng kinh phí hỗ trợ không quá 350 triệu đồng/dự án.

- Xây dựng, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý cho các đặc sản, sản phẩm làng nghề: Tổng kinh phí hỗ trợ không quá 1 tỷ đồng/dự án.

d) Ngân sách nhà nước bảo đảm 100% kinh phí, để thực hiện các nội dung sau:

- Nâng cao nhận thức về tạo lập, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ;

- Tăng cường hiệu quả hoạt động quản lý và hợp tác về sở hữu trí tuệ nhằm thực hiện Chương trình.

## **Điều 2. Nguồn vốn và cơ chế hỗ trợ**

1. Nguồn vốn hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này bao gồm ngân sách trung ương hỗ trợ (áp dụng đối với các dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ được trung ương phê duyệt); ngân sách địa phương và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, bố trí vốn trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của tỉnh để thực hiện.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

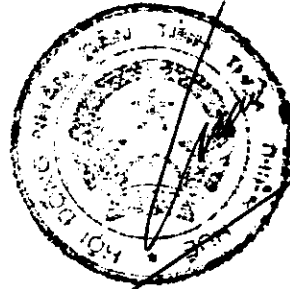
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2017./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBTW Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác Đại biểu;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, Tp.Huế;
- Công báo tỉnh, Công thông tin điện tử TT. Huế;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Trường Lưu**